

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HSST

Ngày 16-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Bình và bà Hoàng Thị My

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Cao Đình P (tên gọi khác T), sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Phước; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: Bon P (thôn 2), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đình Đ và bà Nguyễn Thị D; bị cáo có vợ Nguyễn Thị X và 01 con (sinh năm 2021); tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại - có mặt.

- Bị hại: Anh Sùng A S; địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Sùng Seo T, địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Chị Phạm Thị Mỹ T, địa chỉ: Số 273, quốc lộ 14, T 1, tổ 1, T, Đ, Bình Phước, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Sùng A T, địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27-10-2022, Cao Đình P nhờ anh Trần Nhật T chở từ bon P, xã Q đến dãy phòng trọ do gia đình P đang quản lý ở thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để đón xe khách đi về nhà bố mẹ của P ở Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. Sau khi anh T về, P đi ra phía sau để đi vệ sinh thì nhìn thấy phía trước khu vực nhà vệ sinh có 03 xe mô tô được dựng hàng ngang, trong đó có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX màu xanh, biển kiểm soát 48B1 - 637.07 của ông Sùng Seo T giao cho con trai là anh Sùng A S sử dụng đi lại. P quan sát thấy 02 phòng cho thuê bên cạnh khu vực nhà vệ sinh trong đó có phòng số 01 mà anh S cùng với Sùng A T thuê ở đều khóa cửa bên ngoài và dãy nhà trọ không có ai nên P nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 48B1 - 637.07 để bán có tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. P đi đến phòng đầu tiên của dãy trọ (*là phòng ở của gia đình P trước đây*) theo lối cửa phụ bên hông dãy trọ để lấy chùm chìa khóa dự phòng, gồm có 02 chìa khóa trong đó có 01 chìa khóa của phòng cho thuê số 1 mà anh S thuê. Sau đó, P sử dụng chìa khóa mở khóa cửa phòng anh S thuê, rồi vào bên trong lấy chìa khóa xe mô tô và 01 cái mũ bảo hiểm màu trắng của anh S treo ở tường gỗ dưới gầm cầu thang. Thấy 01 đôi dép nam màu trắng - đen của anh S để ở trước cửa, nên P xỏ vào chân đi luôn, rồi móc ổ khóa lại (không bấm chốt khóa). Sau đó, P lấy trộm xe mô tô BKS 48B1 - 637.07 điều khiển về tỉnh Bình Phước .

Sáng ngày 28-10-2022, nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, P điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến vòng xoay thuộc phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. P đưa số điện thoại của anh S và số tiền 50.000 đồng cho chị Phạm Thị Mỹ T để nhờ chị T liên hệ gửi xe mô tô về trả lại cho anh S. Sau đó chị T gửi xe mô tô trên bằng xe khách của nhà xe Đ về cho S.

Sau khi phát hiện mất xe, anh Sùng A S làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong. Đến ngày 03/11/2022, P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Quá trình điều tra, Cao Đình P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; P phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, P đã ra đầu thú.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 48 B1 - 637.07; 01 mũ bảo hiểm, loại nón sơn, màu trắng, vành mũ bằng nhựa màu đen; 02 chìa khóa được buộc vào nhau bằng sợi dây vải màu đỏ, loại chìa khóa phòng, màu bạc, bằng kim loại; số tiền 50.000 đồng do chị Phạm Thị Mỹ T giao nộp.

Đối với 01 đôi dép nam, màu trắng đen Cao Đình P lấy trộm của anh Sùng A S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã xác minh truy tìm nhưng không có kết quả.

Ngày 08-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 25, trả lại 01 xe mô tô trên cho ông Sùng Seo T và 01 mũ bảo hiểm trên cho anh Sùng A S là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 11-11-2022, số 42/KL-HĐĐGTS ngày 20-12-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận như sau: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 48 B1-637.07 tại thời điểm ngày 27/10/2022 có giá trị thiệt hại là 15.333.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm, loại nón sơn, màu trắng, vành mũ bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 27-10-2022 có giá trị là 50.000 đồng; 01 đôi dép nam, màu trắng đen, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 27-10-2022 có giá trị là 10.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Sùng A S không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo Trạng số 09/CT-VKS, ngày 12-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Cao Đình P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Cao Đình P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét; về xử lý vật chứng: Cần chấp nhận ngày 08-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 25, trả lại 01 xe mô tô trên cho ông Sùng Seo T và 01 mũ bảo hiểm trên cho anh Sùng A S là chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại cho chị Phạm Thị Mỹ T số tiền 50.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tịch thu tiêu hủy 02 chìa khoá do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Khoảng 09 giờ ngày 27-10-2022, tại thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Cao Đình P đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 48 B1 - 637.07 của ông Sùng Seo T giao cho anh Sùng A S quản lý, sử dụng trị giá 15.333.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm trị giá 50.000 đồng và 01 đôi dép nam trị giá 10.000 đồng của anh S. Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá là 15.393.000 đồng. Do vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cao Đình P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

...

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi chiếm đoạt tài sản bị cáo đã tự nguyện trả lại, khắc phục hậu quả, tự nguyện ra

đầu thú; nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị mức hình phạt là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Trần Nhật T do không biết ý định trộm cắp tài sản của Cao Đình P và không tham gia trộm cắp cùng với P nên không đề cập xử lý.

Đối với chị Phạm Thị Mỹ T và anh Lý Thoại là nhân viên nhà xe Đ thực hiện việc nhận gửi xe mô tô cho Cao Đình P, do không biết là xe mô tô P trộm cắp được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc anh Sùng A T là người ở cùng phòng trọ với anh Sùng A S trình báo về việc bị mất 01 chiếc điện thoại đã cũ nhãn hiệu OPPO, màu đen, bị vỡ màn hình cùng thời điểm ngày 27-10-2022 có giá trị là 567.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã xác minh nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong tiếp tục điều tra, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[6]. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xét ngày 08-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 25, trả lại 01 xe mô tô trên cho ông Sùng Seo T và 01 mũ bảo hiểm trên cho anh Sùng A S là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, nên chấp nhận. Xét số tiền 50.000 đồng do chị Phạm Thị Mỹ T giao nộp, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại là phù hợp; tịch thu tiêu huỷ 02 chìa khoá do không còn giá trị sử dụng.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Đình P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Đình P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 08-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 25, trả lại 01 xe mô tô trên cho ông Sùng Seo T và 01 mũ bảo hiểm trên cho anh Sùng A S là chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại chị Phạm Thị Mỹ T số tiền 50.000 đồng, do không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu tiêu huỷ 02 chìa khoá do không còn giá trị sử dụng (đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-01-2023 giữa Công an huyện Đăk Glong và chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Glong).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Glong;
- Công an huyện Đăk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đăk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng